

Số: 1003/2024/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cúc

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Ông Lê Văn An

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

Ngày 03/10/2022, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngày 05/10/2022, bị đơn ông Đỗ Văn K, bà Nguyễn Thị Đ có đơn kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn buộc nguyên đơn trả số tiền 29.500 Đô la Úc.

Ngày 07/10/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 18/QĐ-VKS-DS, kháng nghị toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn ông Đỗ Văn K là bà Đỗ Thị Kim H rút toàn bộ yêu cầu phản tố, đơn kháng cáo và đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, rút yêu cầu phản tố của bị đơn và việc nguyên đơn, bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện, rút yêu cầu phản tố của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của những đương sự khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh rút toàn bộ Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 18/QĐ-VKS-DS ngày 07/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ còn quyết định đình chỉ yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H1 do Tòa án đã triệu tập bà H1 hợp lệ tới lần thứ hai nhưng vắng mặt. Ngày 24/3/2023, bà Trần Thị H1 có đơn kháng cáo quá hạn với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và yêu cầu độc của của bà. Tuy nhiên, kháng cáo quá hạn trên không được chấp nhận theo Quyết định không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn số 19/2023/QĐ-PT ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, quyết định đình chỉ trên không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định này của bản án sơ thẩm, hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 409/2023/TLPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

- *Nguyên đơn*: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; cư trú tại: B M, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*:

1. Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1957 (chết ngày 05/01/2024);

*Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông K:*

1.1 Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958;

1.2 Bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1988;

1.3 Ông Đỗ Phú Q, sinh năm 1991;

1.4 Bà Đỗ Thị Kim T1, sinh năm 1993;

1.5 Bà Đỗ Thị Thanh N, sinh năm 1998.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Q, bà T1, bà N*: bà Nguyễn Thị Đ và bà Đỗ Thị Kim H.

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958;

3. Bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1988.

Cùng cư trú tại: A tổ G, khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị đơn:* Luật sư Lê Kim B, thuộc trung tâm tư vấn pháp luật - Hội luật gia thành phố C.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị H1, sinh năm 1969; cư trú tại: 3, H, Richmond V, Australia.
2. Ông Nguyễn Ngọc Phi P; cư trú tại: không rõ.
3. Ông Phạm Việt H2, sinh năm 1959; cư trú tại: 5, khu chung cư S, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ;
4. Văn phòng C; địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Cần Thơ;
5. Ông Nguyễn P1; cư trú tại: A N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Giữ nguyên một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đối với nội dung: “*Đình chỉ yêu cầu khởi kiện độc lập của bà Trần Thị H1 buộc ông K, bà Đ, bà H trả số tiền 01 tỷ đồng cùng lãi suất*”.

3. Về chi phí tố tụng, án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:

3.1 Chi phí tố tụng:

- Buộc bà Trần Thị H1 có nghĩa vụ trả cho ông Đỗ Văn K số tiền 686.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Đ được nhận lại số tiền 3.200.000 đồng theo các biên lai thu tiền số 0000199 và 0000049 cùng ngày 30/9/2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3.2 Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T phải chịu 39.180.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 21.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 002964 ngày 05/8/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn phải nộp thêm 18.180.000 đồng.

- Bị đơn ông Đỗ Văn K được miễn nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã đóng 13.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 003892 ngày 12/4/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Sung công tiền tạm ứng án phí 10.500.000 đồng bà Trần Thị H1 đã nộp theo biên lai thu tiền số 003942 ngày 03/11/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3.3 Án phí dân sự phúc thẩm:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T phải chịu 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000416 ngày 24/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Ông T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

- Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn ông Đỗ Văn K là bà Nguyễn Thị Đ, bà Đỗ Thị Kim H, ông Đỗ Phú Q, bà Đỗ Thị Kim T1, bà Đỗ Thị Thanh N được miễn.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thụy Vũ**

**Lê Văn An**

**Nguyễn Thị Cúc**